

Số: 18/TTr-SNNMT

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Đề nghị UBND tỉnh báo cáo, trình HĐND tỉnh xây dựng Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ liên quan đến đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Căn cứ các Nghị định: số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/9/2024 quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ Văn bản số 1746/UBND-ĐC của UBND tỉnh Lâm Đồng ngày 24/02/2025 về việc tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thực hiện Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ.

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ liên quan đến đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết ban hành nghị quyết

1. Ngày 11/9/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định chi tiết về đất trong lúa, trong đó tại Điều 15 quy định sử dụng kinh phí hỗ trợ như sau:

"1. Việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này."

2. Nguồn kinh phí tại khoản 1 Điều này được sử dụng cho các hoạt động sau:

a) Hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm;

b) Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa;

c) Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần;

d) Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã;

đ) Hỗ trợ mua bán quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ”.

2. Khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Theo các quy định nêu trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng nghị quyết

1. Mục đích ban hành nghị quyết

Nhằm quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động thuộc chính sách hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng nhằm thực thi các quy định tại Luật đất đai năm 2024 và Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng là căn cứ để áp dụng, triển khai thực hiện các quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ nhằm khuyến khích, hỗ trợ người sử dụng đất trồng lúa đầu tư sản xuất lúa, góp phần đảm bảo an ninh lương thực và duy trì, bảo vệ phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Quan điểm xây dựng nghị quyết

Ban hành Nghị quyết đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đảm bảo tính chủ động trong công tác thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Quy định có tính khả thi cao, đảm bảo tính kế thừa và phát huy hiệu quả kết quả đạt được; tăng cường sự tham gia của mọi thành phần kinh tế, xã hội trong quá trình thực hiện, phát huy vai trò của các tổ chức, cộng đồng, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách cho phát triển sản xuất.

Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

III. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của nghị quyết

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định 112/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 112/2024 ngày 11/9/2024 của Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, người sử dụng đất trồng lúa và các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

IV. Bố cục và nội dung chính của nghị quyết

1. Bố cục: Gồm có 06 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc và phạm vi hỗ trợ

Điều 3. Định mức hỗ trợ

Điều 4. Sử dụng kinh phí hỗ trợ

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung chính của Nghị quyết: Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ liên quan đến đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

V. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành nghị quyết sau khi được thông qua

1. Dự kiến nguồn lực

Nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định số 112/2024/NĐ-CP

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

6. Thời gian trình thông qua nghị quyết

Thời gian trình Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa X thông qua Nghị quyết vào kỳ họp thường lệ giữa năm 2025.

7. Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Nông nghiệp và Môi trường

8. Trình tự thực hiện: Việc xây dựng và trình ban hành thực hiện theo trình tự, thủ tục được quy định từ Điều 111 đến Điều 126 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(Gửi kèm dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh)

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TTBVTV_(Ha).

GIÁM ĐỐC



Hoàng Sỹ Bích